

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1326/BG-BVĐK
Về việc yêu cầu báo giá hệ thống máy
nội soi tiêu hóa.

Thái Bình, ngày 06 tháng 7 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, các nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm hệ thống máy nội soi tiêu hóa với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình
- Người tiếp nhận: Ông Bùi Thanh Lịch – Phòng KHTH
SĐT: 0961.87.55.89 - Email: thanhlichdktp@gmail.com
- Địa điểm tiếp nhận báo giá: Phòng Kế hoạch tổng hợp – Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình
Địa chỉ: Đường Trần Thánh Tông, phường Lê Hồng Phong, Tp Thái Bình, tỉnh Thái Bình
- Thời hạn nhận báo giá: 09h00 ngày 06 tháng 7 năm 2023 đến trước 16h00 ngày 15 tháng 7 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế: (Chi tiết mô tả đính kèm **Phụ lục 01**)
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế như sau:
 - Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình. Địa chỉ: Đường Trần Thánh Tông, P. Lê Hồng Phong, Tp Thái Bình, tỉnh Thái Bình
 - Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và



đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý III năm 2023 - Quý IV năm 2023

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

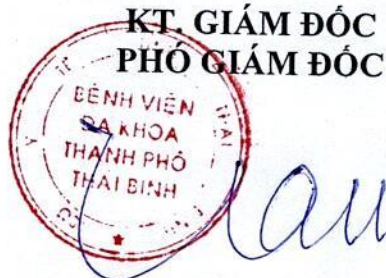
- Tạm ứng: Không

- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

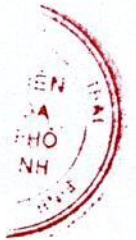
5. Báo giá theo mẫu *Phụ lục 2* đính kèm thông báo này.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT; KHTH.



Bùi Thanh Sơn



Phụ lục 01 (Kèm theo yêu cầu báo giá số 1326/BG-BVĐK ngày 06/7/2023 của Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình)				
STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	SL	ĐVT
1	HỆ THỐNG NỘI SOI TIÊU HÓA I. Yêu cầu chung: - Sản xuất năm 2022 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Điện áp sử dụng: 220V/50Hz - Môi trường làm việc: Nhiệt độ tối đa ≥ 30 độ C; Độ ẩm tối đa $\geq 75\%$ II. Cấu hình chuẩn bao gồm: 1. Bộ xử lý hình ảnh tích hợp nguồn sáng (01 bộ) 2. Màn hình Full HD ≥ 21 inch (01 cái) 3. Ống nội soi dạ dày video kèm phụ kiện tiêu chuẩn (01 bộ) 4. Dụng cụ kiểm tra rò rỉ (01 cái) 5. Kim sinh thiết dạ dày, dùng 1 lần (01 hộp) 6. Xe đẩy hệ thống (01 cái) 7. Hệ thống in trả kết quả (01 bộ) bao gồm: - 01 Máy tính - 01 Màn hình LCD - 01 Máy in màu 8. Máy hút dịch 2 bình (01 cái)	1. Bộ xử lý hình ảnh tích hợp nguồn sáng - Bộ xử lý hình ảnh tích hợp nguồn sáng LED hoặc tương đương - Cung cấp hình ảnh độ phân giải cao HDTV hoặc cao hơn - Có chức năng quan sát ở bước sóng ở dải băng hẹp - Có chức năng dừng hình ảnh trước - Có hai loại tăng cường cấu trúc hình ảnh - Tín hiệu đầu ra tương thích tối thiểu với : Analog HDTV, Analog SDTV, HD-SDI, SD-SDI - Điều chỉnh tông màu: + Đỏ: $\geq \pm 8$ bước + Xanh: $\geq \pm 8$ bước + Chroma: $\geq \pm 8$ bước - Có khuếch đại ánh sáng tự động: Hình ảnh được phóng đại điện tử khi ánh sáng không đủ do ống soi ở cách xa vật quan sát - Độ tương phản có tối thiểu 3 mức - Có chế độ giảm nhiễu hình ảnh. - Chế độ hiệu chỉnh ánh sáng tự động có thể được lựa chọn bằng cách sử dụng nút trên mặt trước của bộ xử lý - Việc tăng cường cấu trúc hình ảnh hay tăng cường độ góc cạnh của hình ảnh có thể được lựa chọn theo cài đặt của người sử dụng. + Tăng cường cấu trúc: Tăng cường độ tương phản các mẫu nhỏ trong hình ảnh + Tăng cường góc cạnh: Tăng cường các góc cạnh của hình ảnh nội soi. - Kích thước hình ảnh nội soi có thể thay đổi được. - Có thể hiển thị các thông tin của bệnh nhân, trạng thái lưu trữ thông tin, thông tin của hình ảnh - Điện áp: khoảng 100-240 VAC /220-240 VAC; 50/60 Hz	01	Bộ
		2. Màn hình Full HD ≥ 21 inch - Màn hình y tế: Loại a-Si TFT Active Matrix LCD hoặc cao hơn - Màn hình y tế ≥ 21 inch Full HD	01	Cái

Phụ lục 01 (Kèm theo yêu cầu báo giá số 1326/BG-BVĐK ngày 06/7/2023 của Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	SL	ĐVT
		<ul style="list-style-type: none"> - Kích cỡ ảnh (ngang x dọc): $\geq 477 \times 268$ mm - Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$ pixels - Tỷ lệ màn hình: 16:9 - Màu: khoảng 16.7 triệu màu - Góc nhìn: ≥ 160 độ - Tín hiệu đầu vào ra tương thích tối thiểu với Composite, RGB, Component, HDMI - Nguồn điện: khoảng 100 V – 240 V, 50-60 Hz 		
		<p>3. Ống nội soi dạ dày video</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp hình ảnh độ phân giải cao HDTV hoặc cao hơn - Có hỗ trợ chức năng quan sát với ánh sáng ở bước sóng hẹp - Chức năng quan sát gần cho phép quan sát hình ảnh với kích thước lớn và cận cảnh thông qua việc di chuyển ống soi đến gần niêm mạc đến khoảng ≤ 2mm. - Trường nhìn: $\geq 140^\circ$ - Hướng nhìn thẳng - Độ sâu trường nhìn: $\leq 2 - \geq 100$ mm - Đường kính ngoài của đầu cuối ống soi: ≤ 9.2 mm - Đường kính ngoài của thân ống soi: ≤ 9.2 mm - Đường kính bên trong kênh dụng cụ: ≥ 2.8 mm - Khoảng cách tối thiểu để nhìn thấy dụng cụ: ≤ 3.0 mm từ đầu cuối ống soi - Đầu cuối ống soi gồm tối thiểu 5 thành phần: 1 kênh khí/nước, 2 đường dẫn sáng, 1 thấu kính, 1 đầu ra kênh dụng cụ - Độ uốn cong của đầu ống soi: <ul style="list-style-type: none"> + Hướng lên: $\geq 210^\circ$ + Hướng xuống: $\geq 90^\circ$ + Hướng phải: $\geq 100^\circ$ + Hướng trái: $\geq 100^\circ$ - Chiều dài làm việc: ≥ 1000 mm 	01	Bộ

ENH
 ĐA K
 ANH
 HAI B

Phụ lục 01 (Kèm theo yêu cầu báo giá số 1326/BG-BVĐK ngày 06/7/2023 của Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	SL	ĐVT
		- Chiều dài tổng: ≥ 1300 mm		
	4. Dụng cụ kiểm tra rò rỉ	- Tương thích với các ống soi trên, dùng để kiểm tra rò rỉ	01	Cái
	5. Kim sinh thiết dạ dày dùng 1 lần	- Kim sinh thiết dạ dày dùng 1 lần, hàm hình oval, có mở lỗ, chiều dài làm việc ≥ 1550 mm	01	Hộp
	6. Xe đẩy hệ thống	- Kiểu dáng, cấu trúc phù hợp với hệ thống - Có giá treo màn hình, tai treo ống soi - Bánh xe đa hướng, có phanh hãm	01	Cái
	7. Hệ thống in trả kết quả	- Máy tính: cấu hình tối thiểu như sau: + Bộ vi xử lý core i3 ≥ 2.6 GHz; RAM ≥ 4 GB, + Ổ lưu trữ ≥ 350 GB, màn hình LCD ≥ 17 "; + Chuột, bàn phím đi kèm - Máy in màu thông dụng, tốc độ in ≥ 15 tờ/phút	01	Bộ
	8. Máy hút dịch 2 bình	- Loại bơm pittông không dầu - Chân không tối đa: ≥ -0.90 Bar - Có thể điều chỉnh: ≥ -90 kPa - Áp suất: ≥ 670 mmHg - Tốc độ lưu thông khí tự do tối đa: ≥ 60 lít/phút - Mức nhiễu ồn: ≤ 52 dB	01	Cái

PHỤ LỤC 2

MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số 1326/BG-BVĐK ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình)

BÁO GIÁ ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình

Trên cơ sở Yêu cầu báo giá số 1326/BG-BVĐK ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình, chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	..									
2	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [Ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 – Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

... , ngày ... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
 - (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
 - (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
 - (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
 - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
 - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
 - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu vào báo giá.